

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC: 2025– 2026

Căn cứ Quyết định số 640 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 1557 /SGDDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ công văn số 2172 /SGDDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn chuyên môn giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ theo Kế hoạch số 58 /KH- THCSMP ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường THCS Mỹ Phước về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026;

Căn cứ vào hình tình thực tế của Trường THCS Mỹ Phước,
Nay bộ phận chuyên môn Trường THCS Mỹ Phước xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2025– 2026 như sau:

PHẦN I:

TÓM TẮT KẾT QUẢ NĂM HỌC 2024-2025

I. KẾT QUẢ XẾP LOẠI HAI MẶT GIÁO DỤC

Khối	Số số	Học lực					Hành kiểm					So với năm học 23-24
		Tốt	%	Kh á	%	T B	Tốt	%	Khá	%	TB	
6	11 8	118	100	0	0	0	117	99. 76	0		0	Giỏi: + 0.83
7	11 9	117	98.3 2	1	11.7	0	119	10 0	0		0	Giỏi: +0.54
8	88	86	97.7 3	2	2.27	0	88	10 0	0		0	Giỏi: + 0.54
9	92	84	87.8	8	8.7	1	92	10 0	0		0	Giỏi: + 1.99
Tổng	41 7	405	96. 92	11	2.82	0	417	10 0	0		0	Giỏi: - 0.57

Tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng: 417 (đạt 100%)



Tỉ lệ học sinh TN THCS năm học 2024 – 2025: 92, tỉ lệ: 100%;
Tỉ lệ học sinh thi vào các trường THPT: 92, tỉ lệ: 100%;

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC:

1. Về thành tích của giáo viên:

- Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo Thông tư 22:
+ Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 22 giáo viên.
- Sáng kiến: + Cấp trường: 22 sáng kiến được công nhận.
+ Cấp thành phố: 21 sáng kiến được công nhận.
- LĐTT: 33 đạt 94%; Chiến sĩ thi đua cơ sở :20
- Bằng khen UBND tỉnh: 01
- Bằng khen Thủ tướng Chính Phủ: 00

2. Tập thể - Tổ chuyên môn:

- Đơn vị: Tập thể Lao động xuất sắc, UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.
- Tổ đề nghị UBND thành phố khen: 2 tổ

3. Về thành tích của học sinh giỏi các môn văn hóa:

- + Cấp Thành phố
 - Văn Sao Khuê: 1 giải nhất, 1 giải nhì, 2 giải ba và 2 giải KK.
 - Toán Lương Thế Vinh: 2 giải nhất, 2 giải nhì, 2 giải ba.
 - KHKT đạt 1 giải nhất và 1 giải nhì.
- + Cấp Tỉnh:
 - Olympic cấp tỉnh: 3 giải nhì, 1 giải ba và 16 giải KK
 - KHKT tỉnh đạt 1 giải III
 - Hùng biện tiếng Anh đạt 1 giải nhì, 1 giải ba.

PHẦN II

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN CỦA NHÀ TRƯỜNG

NĂM HỌC 2025 – 2026

I. TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ TRƯỜNG

1. Về học sinh

KHỐI	6	7	8	9	Cộng
Số lớp	7	3	3	2	15
Số HS	275	118	119	87	599

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CBGVNV: 36/24 nữ; Trong đó: BGH: 2/2 nữ ;
- Giáo viên: 24/15 nữ ; làm công tác khác 11/6 nữ: 1TV, 1TB; 1PTĐ; 3 BV; 2 PV; 1 KT; 1 YT; 1VT.
- Đội ngũ CBGV- NV: 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, 100% GV có trình độ đại học trở lên, đủ đáp ứng nhu cầu giảng dạy và làm việc.

3. Cơ sở vật chất

- Số phòng học: 15 phòng/ 15 lớp;

- Phòng hành chánh quản trị: Phòng hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng; Đoàn đội, Y tế, phòng truyền thống; Văn thư lưu trữ; Phòng họp HĐSP; Phòng thư viện; Bảo vệ; phòng kế toán; phòng giáo viên.

- Phòng chức năng: 09 (01 phòng Lab, 02 phòng Tin học, 01 phòng nhạc, 01 phòng thực hành lý, 01 phòng thực hành hóa, 01 phòng thực hành sinh, 01 phòng Stem, 01 phòng nghe nhìn)

- 01 nhà đa năng.

- 01 nhà ăn và khu nghỉ trưa cho học sinh bán trú.

II. THUẬN LỢI- KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Trường có cơ sở khang trang, có phòng bộ môn, phòng máy tính để phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập.

- CB-GV-NV đạt trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tập thể giáo viên nhà trường đoàn kết, quan tâm, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt công tác chuyên môn.

- Học sinh chấp hành tương đối tốt nội quy của lớp, nhà trường.

2. Khó khăn

- Giáo viên vẫn còn gặp khó khăn trong giảng dạy môn tổ hợp.

- Hiện một số trang thiết bị còn thiếu so với nhu cầu để hỗ trợ cho dạy và học chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7, 8, 9; các trang thiết bị được cấp đã lạc hậu không đáp ứng được việc dạy và học hiện tại.

- Nhiều học sinh vẫn có thói quen học tập truyền thống, chưa hình thành kỹ năng tự học, tư duy phản biện và tự đánh giá kết quả.

PHẦN III

NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM HỌC 2025 - 2026

I. NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH CỤ THỂ

Để thực hiện năm nhiệm vụ trọng tâm trong năm học 2025-2026, trường THCS Mỹ Phước đưa ra một số nhiệm vụ và kế hoạch cụ thể sau:

1. Thực hiện nề nếp dạy học

a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ đề của toàn ngành năm học 2025-2026: " kỷ cương- sáng tạo- đột phá- phát triển ".

- Thực hiện đổi mới giáo dục phổ thông, tăng cường kỷ luật, trật tự trên mọi lĩnh vực của các hoạt động giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tích cực chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên để đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra, đánh giá theo năng lực của học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Các tổ chuyên môn cần chú ý việc nâng cao chất lượng giáo dục, dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng, đặc biệt là giáo dục đạo đức, nhân cách và kỹ năng sống cho học sinh. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học, cải tiến cách kiểm tra đánh giá học sinh. Mỗi tổ chuyên môn có kế hoạch cụ thể về đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao

chất lượng giảng dạy. Mỗi giáo viên thực hiện cụ thể cách đổi mới trong phương pháp dạy học. Mỗi tổ chuyên môn phải triển khai kế hoạch tự đổi mới của tổ; mỗi giáo viên chủ nhiệm phải có được ít nhất một giải pháp hữu ích trong việc quản lý lớp chủ nhiệm và quản lý học sinh; mỗi giáo viên bộ môn phải thực hiện đổi mới trong công tác giảng dạy, công tác kiểm tra đánh giá.

-Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu và các nhóm giải pháp cơ bản bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện nhà trường, gắn với việc tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác, đổi mới hoạt động giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ.

b) *Xây dựng và thực hiện nghiêm túc nội quy nhà trường, quy chế chuyên môn*

- Thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học theo Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tổng số tuần thực học là 35 tuần, trong đó: (HKI: 18 tuần, HKII: 17 tuần). Thực hiện dạy và học theo chuẩn kiến thức - kỹ năng. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, bảo đảm yêu cầu thí nghiệm, thực hành, hướng nghiệp, hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Thực hiện kế hoạch hoá: kế hoạch năm học, tháng, kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, kế hoạch sinh hoạt chuyên đề, kế hoạch dạy buổi hai trong nhà trường, chú trọng nhiều hơn đối với học sinh, đặc biệt là học sinh khối 9.

- Xây dựng các tiêu chí đánh giá của tổ CM, đánh giá giáo viên:

+ Quy định nề nếp chuyên môn.

+ Quy định hồ sơ chuyên môn của tổ chuyên môn, của giáo viên.

- Tổ chức cho học sinh học tập nội quy của trường, các tiêu chí đánh giá thi đua của tập thể lớp, cá nhân học sinh.

c) *Cải tiến hoạt động tổ chuyên môn*

-Tổ chuyên môn sinh hoạt 2 lần/ tháng (vào tuần 2 và tuần 4 của tháng), tập trung vào các vấn đề chính sau:

- Triển khai và thực hiện đầy đủ các văn bản hướng dẫn chuyên môn của Bộ, của Sở GDĐT.

- Soạn giảng theo hướng dẫn Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài

học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả.

- Rút kinh nghiệm các giờ dự giờ trong tuần, trong tháng theo hướng nghiên cứu bài học, trao đổi kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy các tiết khó; tích cực triển khai, chia sẻ các sáng kiến đã được công nhận trong năm học 2024-2025.

- Bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo các chuyên đề. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong việc đổi mới phương pháp dạy và học.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng kết quả kỳ thi học sinh giỏi các cấp, cuộc thi KHKT và tuyển sinh vào lớp 10. Tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập, nhất là học sinh lớp 9.

- Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng; chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong nhà trường. Tích cực tham gia các Hội thi, cuộc thi phong trào nhằm đạt kết quả cao trong năm học.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trong năm học. Lên KH kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên trong tổ.

d) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "Hai không", cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", cuộc vận động "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"

- Tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh, tăng cường các biện pháp kiểm tra thường xuyên nhằm thúc đẩy việc chuẩn bị bài của học sinh.

- Tiến hành kiểm tra theo đề chung, chấm chéo bài kiểm tra nhằm đảm bảo tính công bằng, khách quan giữa các lớp.

- Tổ chức ôn tập chu đáo cho học sinh trước các bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ.

- Tổ chức, hướng dẫn giáo viên xây dựng đề cương ôn tập cho tất cả các môn học.

- Xây dựng trường học "Xanh – sạch – đẹp"; xây dựng kế hoạch thực hiện mô hình trường học thông minh; tích cực và nghiêm túc thực hiện hiệu quả Kế hoạch "tham gia xây dựng nếp sống văn hoá - văn minh".

e) Chú trọng giáo dục đạo đức học sinh, xây dựng kỷ cương, kỷ luật trường lớp. Xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh, trường học hạnh phúc.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

- Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật, phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; chủ

quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục thực hiện theo Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ GD&ĐT; Công văn số 2494/SGDĐT-GDPT ngày 18/9/2025 của Sở GD&ĐT đảm bảo linh hoạt sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng nhà trường giúp học sinh dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

- Xây dựng kỉ cương kỉ luật trường lớp và xây dựng nếp sống văn minh lịch sự trong trường và ngoài xã hội. Ngay từ đầu năm học, GVCN tổ chức cho học sinh học tập nội quy, ký cam kết thực hiện các quy định của nhà trường (có sự tham gia của cha mẹ HS).

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”, phong trào xây dựng “Xây dựng trường xanh-sạch-đẹp-an toàn-hạnh phúc”. Hưởng ứng và thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động do Đảng, nhà nước và ngành phát động. Đặc biệt là các cuộc vận động lớn như cuộc vận động “Hai không”. Cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”. Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng và công khai chất lượng giáo dục, đẩy mạnh thực hiện mô hình “Trường học xanh, lớp học mở”. Xây dựng, phát triển mô hình “Trường học hạnh phúc”

- Tăng cường công tác Đội và hoạt động của Đội. Thực hiện đánh giá thi đua hằng tuần, hằng tháng. Giao cho tổng phụ trách Đội và đội sao đỏ theo dõi, kịp thời động viên gương người tốt việc tốt, ngăn chặn kịp thời những thói hư tật xấu, các tệ nạn xâm nhập vào nhà trường.

- Kết hợp ba môi trường giáo dục: Nhà trường - Gia đình - Xã hội, thông qua hội cha mẹ học sinh và các đoàn thể.

- Thực hiện có hiệu quả phong trào Ngày thứ Bảy văn minh tại nhà trường và gia đình.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình

- Ngay đầu năm học Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể 35 tuần trong năm học cho từng môn phù hợp tình hình thực tế và theo công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và công văn số 1557/SGDĐT-GDPT của Sở Giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026 để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường nộp về lãnh đạo nhà trường phê duyệt và thống nhất thực hiện; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Thực hiện soạn - giảng theo chuẩn kiến thức - kỹ năng theo quy định của Bộ GDĐT, bảo đảm dạy đúng, dạy đủ kiến thức cơ bản theo chuẩn kiến thức - kỹ năng và thực hiện đầy đủ các văn bản hướng dẫn về chuyên môn của Bộ và của Sở GDĐT.

- Tổ trưởng chuyên môn thường xuyên rà soát việc thực hiện chương trình của giáo viên bộ môn để có kế hoạch dạy bù.

- Kế hoạch giáo dục nhà trường chú ý đến sự phân hóa các đối tượng học sinh, thực hiện việc bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập cho học sinh lớp cuối cấp và học sinh có kết quả học tập chưa đạt theo quy định hiện hành, tiếp tục xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường. Môn Giáo dục địa phương, được căn cứ vào khung nội dung giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh (sau khi hợp nhất), hiệu trưởng phân công giáo viên, giao nhiệm vụ Tổ chuyên môn phụ trách lựa chọn chủ đề, nội dung trong các Tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT tạo phê duyệt thẩm định để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp từng khối lớp; thảo luận, biên soạn tư liệu dạy học các chủ đề phù hợp theo hướng dẫn của SGD. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số, hệ thống quản lí học tập để xây dựng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

3. Đổi mới phương pháp dạy - học

- Đổi mới khâu soạn bài, khâu lên lớp, cách đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức - kỹ năng. Yêu cầu giáo viên tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác chuyên môn và nghiệp vụ.

- Các tổ chuyên môn tăng cường dự giờ rút kinh nghiệm, chú trọng khâu hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, nghiên cứu bài mới trước khi đến lớp, học sinh tích cực tham gia xây dựng bài. Phát huy tinh thần góp ý thẳng thắn, chân thành trong nhận xét đánh giá giờ dạy, tránh hình thức nể nang, chiếu lệ.

- Trong năm học mỗi tổ trưởng chuyên môn xây dựng 4 chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng bộ môn. Chuyên đề phải thể hiện rõ mục đích, yêu cầu và nội dung xoay quanh đổi mới phương pháp, tạo hứng thú và định hướng phát triển năng lực cho học sinh.

- Tổ chức chuyên đề về đổi mới quản lý nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, kết hợp đánh giá đề tài sáng kiến để đánh giá giáo viên đăng ký dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học ngoại ngữ đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai và thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới năm 2018 (Chương trình GDPT 2018), củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục mũi nhọn; nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT mới; nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên "nghiên cứu bài học"; nâng cao năng lực của GVCN lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục học sinh, triển khai trong học sinh mô hình “Đôi bạn cùng tiến” báo cáo kinh nghiệm học tập bộ môn. Từ đó xây dựng các báo cáo điển hình để tổ chức hội thảo đổi mới phương pháp học tập trong học sinh. Hướng dẫn học sinh xây dựng các phong trào nhằm giúp đỡ nhau trong học tập và trong cuộc sống hàng ngày...

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tích cực đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá chính xác, đúng thời gian qui định.

4. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, tăng cường công tác ngoại khóa

a) Tổ chức khảo sát, rà soát số học sinh yếu ở các lớp, các khối; giao cho Tổ bộ môn và giáo viên giảng dạy ở các lớp lên kế hoạch hướng dẫn giúp đỡ học sinh yếu; Lãnh đạo nhà trường kết hợp với Tổ bộ môn kiểm tra việc thực hiện và kết quả thực hiện. Hàng tháng GV được phân công báo cáo tình hình bồi dưỡng đội tuyển để BGH nắm bắt tình hình học tập của học sinh

b) Nhà trường lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Phân công giáo viên bồi dưỡng.
- Tiến hành thi chọn học sinh giỏi.
- Lên lịch, thời gian bồi dưỡng.
- Kế hoạch nội dung bồi dưỡng.

c) Đổi mới nội dung, hình thức ngoại khoá phù hợp với đối tượng học sinh, tạo cho học sinh hứng thú học tập bộ môn. Tích hợp giáo dục kỹ năng sống, năng khiếu cho học sinh nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh.

5. Công tác kiểm tra đánh giá

- Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện nề nếp dạy và học của giáo viên và học sinh, kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn, đạo đức nhà giáo.

- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn mỗi giáo viên 2 lần trong một học kỳ (BGH), kiểm tra và duyệt kế hoạch bài dạy của tổ trưởng chuyên môn 4 tuần/lần.

- Ngoài ra sẽ kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

- Dự giờ, kiểm tra giờ dạy của giáo viên: Dự giờ đột xuất, dự giờ cùng Tổ trưởng chuyên môn và tổ chức đánh giá giờ dạy theo đúng các chuẩn quy định.

- Kiểm tra định kỳ: Mỗi học kỳ kiểm tra đánh giá toàn diện 20% số giáo viên. Cuối tháng kiểm tra Sổ đầu bài, Sổ chủ nhiệm.

- Kiểm tra các hoạt động của các tổ chuyên môn, thư viện, việc sử dụng thiết bị trong các phòng chức năng - mỗi học kỳ 2 lần.

- Kiểm tra việc dạy bồi dưỡng học sinh giỏi ở các bộ môn.

- Kiểm tra việc dạy buổi hai trong nhà trường của giáo viên.

-Đội ngũ cốt cán các môn học nhà trường cần tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Thực hiện đánh giá học sinh và đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá theo đúng các quy định, tập trung đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh, bám sát yêu cầu cần đạt của CTGDPT. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá cho các môn học, đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ theo CTGDPT. Tăng cường kiểm tra, đánh giá trong quá trình học tập của học sinh thông qua các câu hỏi, bài tập, dự án, thuyết trình, hoạt động học tập,...; đánh giá định kì thông qua các hình thức thực hành, dự án học tập, trong đó có hướng dẫn chấm điểm, tiêu chí chấm cụ thể, có thông báo trước các yêu cầu, hình thức đánh giá để học sinh chủ động; đánh giá các nội dung dạy học tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, pháp luật về an toàn giao thông, giáo dục tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, ..

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

6. Thực hiện dạy học theo định hướng giáo dục STEM

- Triển khai Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Các tổ đăng ký nội dung và thời gian thực hiện chuyên đề cấp trường, thống nhất việc triển khai dạy học theo chủ đề ở từng bộ môn, từng khối lớp, phân công các thành viên thực hiện. Tăng cường, đẩy mạnh việc tổ chức dạy học theo chủ đề.

- Mỗi tổ thực hiện ít nhất 02 chuyên đề /1 HK. Nội dung các chuyên đề tập trung vào nội dung đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh, vận dụng kiến thức liên môn vào thực tế, dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học theo dự án, dạy học theo chủ đề.

- Giáo viên thiết kế các bài học STEM để triển khai trong quá trình dạy học các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận tích hợp nội môn hoặc tích hợp liên môn.

- Học sinh thực hiện bài học STEM được chủ động nghiên cứu sách giáo khoa, tài liệu học tập để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua các hoạt động: lựa chọn giải pháp giải quyết vấn đề; thực hành thiết kế, chế tạo, thử nghiệm mẫu thiết kế; chia sẻ, thảo luận, hoàn thiện hoặc điều chỉnh mẫu thiết kế dưới sự hướng dẫn của giáo viên.



- Khuyến khích những học sinh có năng lực, sở thích và hứng thú với các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn để bồi dưỡng, tạo điều kiện thuận lợi học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

7. Công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng của đội ngũ

- Giáo viên phải có kế hoạch cụ thể về tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng thường xuyên và được đăng ký ở tổ chuyên môn.

- Mỗi giáo viên phải xây dựng ý thức rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dạy, chuẩn bị tốt các chuyên đề, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Lãnh đạo nhà trường, tổ bộ môn lên kế hoạch tổ chức dự giờ thao giảng, thi giảng của giáo viên.

8. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý chuyên môn, trong công tác giảng dạy và học tập, công tác chuyển đổi số

a) Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý

- Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ đẩy mạnh, hoàn thiện cơ sở dữ liệu Ngành, đảm bảo đồng bộ, liên thông về dữ liệu; triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; xây dựng Thư viện số.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, thực hiện sổ điểm điện tử, kế hoạch bài dạy điện tử, quản lý trường học Cơ sở dữ liệu, Chuyển đổi số trong hồ sơ chuyên môn, chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; xây dựng Thư viện số.

b) Ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học trực tuyến, kiểm tra, đánh giá; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Xây dựng Lớp học số; kho học liệu số, bài giảng số các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên trong trường.

- Yêu cầu giáo viên tích cực soạn giảng, sử dụng bài giảng thực sự có ứng dụng CNTT trong giảng dạy.
- Khuyến khích, hướng dẫn cán bộ, giáo viên sử dụng các phần mềm ứng dụng để phục vụ công tác chuyên môn.
- Tạo kho dữ liệu, thư mục dùng chung, thư mục chia sẻ cho cán bộ, giáo viên nghiên cứu, trao đổi chuyên môn và nghiệp vụ.
- Hướng dẫn cán bộ, giáo viên khai thác, chia sẻ nguồn thông tin trên mạng Internet. Sử dụng hiệu quả và thường xuyên cập nhật hộp thư điện tử nhằm nắm bắt kế hoạch, công việc để thực hiện.
- Tích cực hướng dẫn học sinh, trao đổi và giúp cho học sinh biết cách tự học.
- Tiếp tục xây dựng và triển khai giảng dạy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI); Coding, lồng ghép trong môn Tin học.

9. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; Tiếp tục đẩy mạnh giáo dục STEM bảo đảm hiệu quả theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19/8/2025 của Sở GD&ĐT. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức về phát triển năng lực số, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

10. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua đánh giá phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh. Giáo viên đã được tập huấn về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật nhằm hỗ trợ cho học sinh khuyết tật học hòa nhập. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, ngay từ đầu năm học nhà trường đã lập danh sách để kịp thời cho học sinh tham gia các hoạt động hỗ trợ trong năm học, bao gồm việc hỗ trợ tài chính, vật chất, và tinh thần bằng cách cung cấp học bổng, hỗ trợ chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập,... Tổ chức cho các em được tham gia các hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác để phát triển năng lực và tăng cường sự tự tin.

II. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Học sinh:

- Phân đầu xếp loại học sinh về hai mặt giáo dục :
+ Hạnh kiểm: Tốt 100 %

- + Học lực: Giỏi 90 % ; Khá 10 %
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: 100%
- Tỷ lệ HS lên lớp thẳng: 100%
- Tỷ lệ học sinh bỏ học: dưới 0%.

*** Thi HSG các cấp**

Cấp Thành phố:

- KHKT: 01 giải III, 01 giải KK
- Hùng biện Tiếng Anh: 01 giải III, 01 giải KK
- HSG máy tính cầm tay: 01 giải III, 01 giải KK
- HSG Olympic 9 cấp Thành phố:
 - + Môn Văn: 01 giải III, 01 giải KK
 - + KHTN: 03 giải III, 03 giải KK
 - + Môn Toán: 01 giải III, 01 giải KK
 - + Môn Tin: 01 giải III, 01 giải KK
 - + Môn Anh: 01 giải III, 01 giải KK
 - + Môn LS-ĐL: 02 giải III
 - + Môn Công nghệ: 01 giải III

*** Thể thao- phong trào**

- + Festival bơi lội HS: 01 giải KK

2. CBGV-NV:

- 100% GV không vi phạm trật tự ATGT và các TNXH;
- 100% chấp hành kỷ luật lao động;
- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 80%, Khá: 20%;
- Thi đua cuối năm Đạt LĐTT trên: 90%;-
- CSTĐ cơ sở: 10 giáo viên; CSTĐ cấp tỉnh: từ 01 giáo viên;
- Mỗi tổ bộ môn tổ chức ít nhất 2 chuyên đề /1 HK;
- Thi GVCNG cấp thành phố : 06 GV
- Viết sáng kiến và NCKHSPUD: 20 đề tài đạt từ cấp trường trở lên và 10 đề tài đạt cấp thành phố

3. Tập thể:

- Danh hiệu thi đua: Trường đạt LĐXS - UBND thành phố công nhận
- Tổ chuyên môn, văn phòng: Tập thể tổ hoàn thành tốt nhiệm vụ: 4/4.
- Tập thể: Đạt Lao động xuất sắc; Đề nghị cờ thi đua.
- Đoàn Thanh niên: Vững mạnh xuất sắc;
- Đội TNTP HCM: Vững mạnh xuất sắc.
- Chữ Thập đỏ: Xuất sắc

III. LỊCH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025 – 2026

Tháng	Nội dung	Phối hợp thực hiện
9/2025	- Giải quyết học sinh chuyển đến – đi - Phân công chuyên môn năm học - Sinh hoạt quy chế, ổn định nề nếp việc Dạy - Học - Khai giảng năm học mới - Lập kế hoạch hoạt động chuyên môn Trường, Tổ	BGH BGH HĐSP, GVCN HĐSP

	CM - Thành Lập đội tuyển học sinh giỏi các môn của trường - Thống nhất các loại HSSS tổ CM, giáo viên - Lập kế hoạch sinh hoạt chuyên đề nâng cao chất lượng bộ môn các khối lớp - Lập kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi - Đăng ký đề tài viết SKKN – Viết đề tài NCKHSPUD - Triển khai cuộc thi thiết kế bài giảng E- learning cấp trường. - Triển khai cuộc thi KHKT cấp trường. - Dự giờ thăm lớp - Thống nhất số lần KTTX và số lần nhập điểm theo đợt nộp về BGH - Lập KH tham gia thi GVCNG cấp trường. - Tham dự chuyên đề bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên Khoa học tự nhiên tại các trường THCS - Xây dựng kế hoạch các cuộc thi theo hướng dẫn số 2172 /SGDDT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn chuyên môn giáo dục phổ thông năm học 2025-2026 -Thao giảng - Dự giờ theo NCBH	TTCM, GVBM BGH, TTCM GVBM BGH, TTCM BGH, TTCM GV đăng kí BGH, GVBM BGH BGH, GVCN BGH, TT, TP TCM, BGH BGH- C. Thúy BGH-TTCM
10/2025	- Bồi dưỡng HSG: Olympic các môn văn hóa khối 9 - Tham gia thi GVCNG cấp trường - Kiểm tra hoạt động chuyên môn theo định kỳ - Triển khai kế hoạch thi KH-KT cấp trường - Thao giảng - Dự giờ theo NCBH - GVPT CNTT hoàn thành việc cập nhật thông tin giáo viên và học sinh trên các phần mềm quản lý trong nhà trường - Kiểm tra HĐSP nhà giáo - Dự giờ theo NCBH. - Nhập điểm KTTX lần 1 - Lên kế hoạch ôn tập kiểm tra giữa kỳ I - Đăng ký tên đề tài KHSPUD và SKKN	TCM GVBM GVCN GV dự thi BGH, TTCM TCM GV được phân công GK-GV dự thi TCM BGH, TT, TP

	- Tổ nghiệp vụ hợp thống nhất ra đề kiểm tra cuối HKI - Kiểm tra, ký duyệt HSSS giáo viên, hồ sơ phòng chức năng và tổ chuyên môn (21/10 đến 26/10/2025) - Hội thi <i>Thiết kế chủ đề dạy học</i>. - Hội thi <i>An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai cấp Thành phố</i>. - Tham gia chuyên đề <i>Dạy học và đổi mới, kiểm tra, đánh giá môn Toán theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh</i> cụm 14	CNTT TTCM, TPCM GVBM GVBM C Hồng-HS BGH-GV được phân công
11/2025	- Dự giờ theo NCBH - Bồi dưỡng HSG: các môn văn hóa khối 9 - Ra đề kiểm tra, nộp đề kiểm tra GK1 - Kiểm tra giữa kỳ 1 (10/11 đến 14/11/2025) - Nhập điểm - xếp loại 2 mặt giáo dục giữa HKI - Báo điểm giữa HKI cho CMHS. - Kiểm tra hoạt động chuyên môn theo định kỳ - Thao giảng – Dự giờ - Tổ chuyên môn thực hiện KT hoạt động sư phạm nhà giáo, thao giảng theo kế hoạch tháng 11 - Chuẩn bị - Hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kỳ 1 - <i>Thi KIIKT cấp trường</i> - Hội thi "<i>Sáng tác ảnh</i>" lần XVIII (Vòng 1) - Tổ chức <i>ngày hội STEM cấp Thành phố cho học sinh cấp THCS</i>	TCM GVBM GVBM HĐSP GVBM, GVCN CSDL+BGH GVCN GVBM TCM,BGH BGH GV-HS
12/2025	- Bồi dưỡng HSG: các môn văn hóa khối 9 - Kiểm tra hoạt động chuyên môn theo định kỳ - Dạy lớp – Thao giảng – Dự giờ - Lập đề cương ôn tập kiểm tra cuối HKI phát đến học sinh - Lập kế hoạch: Ôn tập kiểm tra HKI - Kiểm tra cuối HK I (22/12/2025 đến 26/12/2025) - Báo cáo số liệu sơ kết HK1 - Tham gia <i>Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp Thành phố</i>	GVBM BGH, TTCM GV dự thi TCM- GVBM BGH-HĐ thi TCM Dự án đạt giải vòng trường
01/2026	- Tham dự <i>Hội thảo chuyên môn cấp Thành phố</i> - Bồi dưỡng HSG: Olympic các môn văn hóa khối 9 - Chấm kiểm tra - nhập điểm - xếp loại 2 mặt giáo dục HKI	BGH-TTCM GVBM GVBM, GVCN CSDL-PHT

	-Thông kê báo cáo kiểm tra Cuối HKI - Sơ kết học kỳ I (Trước 17/01/2026) - Dạy chương trình HKII (19/01 đến 24/01/2026) - Kiểm tra hoạt động chuyên môn theo định kỳ - Nộp đề tài KHSPƯD và sáng kiến - cải tiến cấp trường trước 20/01/2026) -Hội thi “Lớn lên cùng sách”. - Hội thi thiết kế chủ đề dạy học STEM/STEAM, chủ đề dạy học số, ngày hội STEM cấp thành phố. -Hội thi <i>Văn hay, chữ tốt cấp thành phố.</i> -Thi <i>học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp thành phố.</i> - Chấm đề tài KHSPƯD và sáng kiến cấp trường 20/01 đến 24/01/2026) - Gửi Hồ sơ thi HSG Olympic 9 về SGD (06/01 đến 11/01/2026) - Nghỉ Tết Nguyên Đán (16/02 đến 22/02/2026) (dự kiến)	BGH- GVBM HĐSP BGH, TTCM GVĐK C Ái-HS GVBM C Trang-HS Cô Nguyệt- HS BGH-GV được PC BGH- Văn thư CB-GV-NV
02/2026	- Bồi dưỡng HSG: các môn văn hóa khối 9 - Hoàn thành hồ sơ+ Phiếu chấm+ Biểu mẫu SK+ Đề tài (theo) - Nộp Sáng kiến (theo lịch của SGD) - Kiểm tra hoạt động chuyên môn theo định kỳ - Dự giờ theo NCBH - Thi <i>Nét vẽ xanh vòng sơ khảo cấp cụm.</i> - <i>Vòng chung kết Hội thi ” Sáng tác ảnh” lần XVIII</i> - Hợp đồng viên đội tuyển HSG	GVBM PHT-văn thư PHT-văn thư TCM- GVBM C Hiền-HS BGH
3/2026	- Bồi dưỡng HSG: Olympic các môn văn hóa khối 9 - Lên kế hoạch ôn tập kiểm tra giữa HKII (03/3 đến 08/3/2026) - Kiểm tra hoạt động chuyên môn theo định kỳ - Dạy lớp - Thảo giảng - Dự giờ - Thi HS giỏi lớp 9 THCS cấp thành phố (theo lịch) - Kiểm tra giữa HKII (16/3 đến 20/3/2026) - Kiểm tra, ký duyệt HSSS giáo viên, hồ sơ phòng chức năng và tổ chuyên môn (16/3 đến 21/3/2026) - Chấm kiểm tra - nhập điểm - xếp loại 2 mặt giáo dục giữa HKII - Báo điểm giữa HKII cho CMHS -Thi <i>Nét vẽ xanh vòng sơ khảo cấp Thành phố</i>	GVBM BGH TCM TCM, GVBM HSG lớp 9 HĐ thi -HS BGH GVBM CSDL-PHT GVCN CNTT

	- Tham gia <i>Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp Quốc gia</i> - Thi <i>Học sinh giỏi cấp thành phố</i> - Giao ban chuyên môn Cụm - Hội thảo về các hoạt động sinh hoạt chuyên môn trực tuyến - Thi <i>Hùng biện Tiếng Anh</i> - Hội thi “<i>Lớn lên cùng sách cấp Thành phố</i>”	Đội tuyển HSG TTCM BGH-TTCM C Đào-HS C Ái-HS
4/2026	- Kiểm tra hoạt động chuyên môn theo định kỳ - Dạy lớp - Thao giảng - Dự giờ - Lập kế hoạch - ôn tập kiểm tra HKII - Chuẩn bị cơ sở vật chất đầy đủ và tổ chức KT HKII - Kiểm tra cuối HKII khối 9 (20/4 đến 24/4/2026) - Chấm kiểm tra - nhập điểm - xếp loại 2 mặt giáo dục cuối HKII khối 9 - Lập đề cương ôn tập HKII khối 6,7,8 (20/4 đến 25/4/2026) - Lập kế hoạch + ôn thi tuyển vào lớp 10 (NH: 2026 –2027) - Hội thi <i>ATGT cấp QG, Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ</i>	BGH, TTCM TCM, GVBM BGH HT HĐ Thi- HS K9 GVBM Lớp 9 GVBM K6,7,8 PHT
5/2026	- Tổ chức kiểm tra cuối HKII khối 6,7,8 (04/5/2026 đến 08/5/2026) - Ôn thi thi tuyển vào lớp 10 (NH: 2026 –2027) - Hội đồng Xét công nhận TN THCS (04/5/2026 đến 09/5/2026) - Chấm kiểm tra - nhập điểm - xếp loại 2 mặt giáo dục cuối HKII khối 6,7,8 - Thống kê báo cáo kiểm tra Cuối HKII Khối 6,7,8 (27/4/2026) - Trường Cấp giấy CN tốt nghiệp tạm thời 11/5/2026 - Tổng kết năm học (Trước 30/5/2026) - Thi tuyển sinh vào lớp 10 (Theo lịch SGD)	HĐ Thi- HS K6,7,8 GVBM V,T,A 9 HĐ xét TNTHCS GVBM K6,7,8 HT Theo QĐ CB-GV-NV HS K9
6/2026	- Khai mạc, sinh hoạt hè - Coi chấm thi	BGH- PTĐ+HS GV được PC
7/2026	- Xây dựng biên chế lớp cho năm học 2026-2027 - Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho GV	BGH Theo lịch

8/2026	- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho GV - Chuẩn bị và thực hiện nhiệm vụ cho năm 2026-2027	Theo lịch HĐSP
--------	---	-------------------

Trên đây là Kế hoạch chuyên môn năm học 2025-2026 của Trường THCS Mỹ Phước. Kế hoạch này có thể điều chỉnh một số điểm cho phù hợp kế hoạch chung của Sở GD và phù hợp với tình hình của đơn vị trong từng thời điểm./.

Nơi nhận:

- TTCM;
- Niêm yết,
- Lưu VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Văn Thị Diễm Phương



